

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày: 17/08/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH H BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Mai Linh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Văn Nghiệp** và ông **Ngô Trung Tính**
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Anh Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thanh Lương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/HSST ngày 23/06/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022//HSST- QĐ, ngày 05 tháng 08 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ tên: Nguyễn Văn L;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07/10/1990; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Kim Đức, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Con ông: Nguyễn Văn H – sinh năm 1957 (Đã chết); Con bà: Lê Thị B – sinh năm 1959, hiện đang sinh sống tại Kim Đ, Vĩnh Tiến, Kim Bôi, Hoà Bình; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 30/7/2009, bị TAND huyện Kim Bôi – Hoà Bình xử 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng 22 ngày về tội trộm cắp tài sản, tại bản án số 38/2009/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Bình, có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ tên: Nghiêm Quang Ph;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/7/1992; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Kim Đức, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Con ông: Nghiêm Quang V, sinh năm

1957; Con bà: Bùi Thị Đ, sinh năm 1958, cả hai hiện đang sinh sống tại Vĩnh Tiến – Kim Bôi – Hoà Bình; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Bùi Thị Hồng Th, sinh năm 1993, hai hiện đang sinh sống tại Kim Đ – Vĩnh Tiến – Kim Bôi – Hoà Bình; Bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2015.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 22/6/2018, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 24 tháng theo Quyết định số 14/2018/QĐ – TA ngày của Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, đến ngày 24/6/2020 chấp hành xong thời hạn.

- Nhân thân:

+ Ngày 31/10/2011, bị TAND quận Cầu Giấy – Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong và nộp tiền án phí đầy đủ.

+ Ngày 16/11/2015 bị Công an huyện Kim Bôi – Hoà Bình xử phạt hành chính 2.000.000<sup>d</sup> (hai triệu đồng) về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác, bị cáo đã chấp hành xong.

+ Ngày 23/8/2016, bị Công an huyện Kim Bôi – Hoà Bình xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 08/7/2021, bị Toà án nhân dân Thành phố Hoà Bình, xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Bình, có mặt tại phiên tòa.

**3. Họ tên: Bùi Công C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 22/7/1989; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Kim Đức, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Con ông: Bùi Hùng M, sinh năm 1952 (Đã chết); Con bà: Hoàng Thị X, sinh năm 1952, hiện đang sinh sống tại: thôn Kim Đức, Vĩnh Tiến, Kim Bôi, Hòa Bình. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Huỳnh Thị Ngọc Đ, sinh năm 1996; Bị cáo có hai con, con thứ nhất sinh năm 2015, con thứ hai sinh năm 2017.**

- Tiền sự: Có 02 tiền sự:

+ Ngày 20/8/2019 bị Công an phường Chăm Mát, thành phố Hoà Bình xử phạt 750.000<sup>d</sup> (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt.

+ Ngày 29/8/2019, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 12 tháng theo Quyết định số 14/2019/QĐ – TA của Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, đến ngày 07/8/2020 chấp hành xong thời hạn.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021 đến ngày 23/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

**4. Họ tên: Chúc Thái H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/6/2000; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Bản Lục, xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Con ông: Chúc Tạ S, sinh năm 1974; Con bà: Bàn Thị Pi, sinh năm 1974, cả hai hiện đang sinh sống tại: Đà Vị - Na Hang – tuyên Quang; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021 đến ngày 23/7/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn L; Chúc Thái H: Ông **Nguyễn Đình Huy** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H Bình. Có mặt.

\* Người bào chữa cho bị cáo Nghiêm Quang Ph: Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H Bình. Có mặt.

*\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1987; Trú tại: thôn Kim Đ, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình. Vắng mặt

+ Anh Ngô Viết T, sinh năm 1992 ; trú tại: thôn Đồng Lệ, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Anh Bàn Can Đ, sinh năm 1998; Trú tại: thôn Bản Lục, xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị B, sinh năm 1959, trú tại: thôn Kim Đ, xã Vĩnh Tiến, Kim Bôi, Hoà Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L – sinh năm 1990, trú tại: thôn Kim Đ, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình, là người nghiện chất ma túy. Ngày 21/4/2021, L đi lên thành phố H Bình và được một người bạn cũ tên Sơn không rõ họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ cụ thể chia cho 01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đem về sử dụng. Khi về đến nhà L nhận được điện thoại của Bàn Can Đ – sinh năm 1998 và Chúc Thái H – sinh năm 2000, cùng trú tại: thôn Bản Lục, xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, đang làm việc tại Hà Nội hẹn đến nhà chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 33N3 – 7380 chở H đi đến nhà L và ngủ lại đó. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày

22/4/2021, Nghiêm Quang Ph - sinh năm 1992, ở cạnh nhà L đến hỏi L là “còn hàng không ?” (ý Ph hỏi L là còn ma túy không), L đáp “còn” rồi đi đến cửa sổ lấy gói chất bột màu trắng được Sơn cho từ ngày hôm trước chia ra thành 02 (hai) phần; một phần L để dưới nền nhà còn một phần L và Ph cùng sử dụng bằng hình thức dùng kim tiêm trực tiếp vào cơ thể. Khi L và Ph đang sử dụng, Đ, H đang nằm trên giường tỉnh dậy nhìn thấy, Đ liền hỏi L “anh còn không cho em một tý cho tỉnh rượu” L nói “ở dưới nền lấy mà chơi”. Nghe L nói vậy, Đ dậy lấy số chất bột màu trắng ở dưới nền nhà lên đổ vào giấy bạc đốt rồi cùng H sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể. Sau đó Ph ra ngoài sân ngồi còn L đi chợ mua thức ăn chuẩn bị cơm trưa. Khi ăn cơm, có L, mẹ đẻ L, Ph, H và Đ cùng ngồi ăn. Sau khi mẹ của L ăn cơm xong đi nằm nghỉ trước, ở trên mâm cơm chỉ còn lại L, Ph, Đ và H, lúc này L ngồi cạnh Ph có nói nhỏ với Ph “lát ăn cơm xong anh em mình đi lấy tý hàng (ý là đi mua ma túy)” Ph trả lời “ừ” rồi tiếp tục ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, H đi vào phòng khách nằm nghịch điện thoại còn L, Ph, Đ thì ngồi ngoài hiên nhà uống nước. Một lúc sau L đi vào nhà gặp H, thấy H đang nghịch chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus trên giường nên L hỏi H “cho anh mượn điện thoại anh đi cầm, chiều anh lấy cho” H hỏi “cầm làm gì” L đáp “cầm lấy Đồ (ý là đi mua ma túy) chiều anh lấy cho” nghe L nói vậy, H hiểu là L đi mua ma túy, H không nói gì thêm đưa điện thoại Iphone 6S Plus cho L. L cầm điện thoại của H, trước khi rời đi ra ngoài hiên có nói với H “xem có thằng nào góp thêm thì đỡ đi”, H gật đầu không nói gì. Khi ra đến sân, L mượn 01 chiếc điện thoại di động Smartphone nhãn hiệu Redmi note 8 và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 33N3 – 7380 của Đ nói là mượn đi có việc, rồi điều khiển chở Ph đi ra đầu ngõ thì Ph xuống xe đi vào sân nhà Bùi Công C – sinh năm 1989 để chờ, còn L tiếp tục điều khiển xe đi đến cửa hàng điện thoại của anh Đỗ Văn T ở cùng thôn, cầm chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của H được 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng). Ph đi vào nhà C gặp C ở sân nhà, hai người nói chuyện thì C biết L và Ph đang đi mua ma túy nên C lấy 100.000<sup>d</sup> (một trăm nghìn đồng) đưa cho Ph để góp tiền mua ma túy về sử dụng C. Sau khi cầm điện thoại lấy được tiền, L điều khiển xe quay lại nhà C thì thấy C đang nói chuyện và đưa tiền cho Ph ở cổng. Sau khi cầm tiền C đưa, Ph ngồi lên xe mô tô để L điều khiển chở đi lên hướng thành phố H Bình để mua ma túy. Trong khi đi Ph có nói với L về việc C có góp 100.000<sup>d</sup> tiền để mua ma túy về sử dụng C. Khi đi đến đỉnh dốc Cun thuộc xóm Đình Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh H Bình, L xuống xe lấy ra 100.000<sup>d</sup> (một trăm nghìn đồng) từ số tiền vừa cầm cổ điện thoại của H, đưa cho Ph để Ph trực tiếp đi mua ma túy. Sau khi nhận tiền từ L, Ph điều khiển xe máy đi đến đoạn đường chân dốc Cun, thuộc địa phận phường Thái Bình, thành phố H Bình, tỉnh H Bình. Tại đây, Ph hỏi và được một người đàn ông không quen biết bán cho 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất

ma túy với giá: 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng), số tiền mua ma túy đó có 100.000<sup>d</sup> (một trăm nghìn đồng) là tiền C đưa và 100.000<sup>d</sup> (một trăm nghìn đồng) là tiền L đưa. Sau khi mua được ma túy, Ph cầm gói ma túy ở tay rồi điều khiển xe quay về. Trên đường về được khoảng 01 km, do tay ra mồ hôi sợ ướt gói ma túy nên Ph dừng xe lại lấy tờ giấy bạc trong bao thuốc lá mang sẵn san số ma túy vừa mua được gói thành một gói khác, thấy tờ giấy màu trắng gói ma túy cũ vẫn còn bám dính chất ma túy nên Ph cầm luôn thành 02 gói đi về đình dốc Cun gặp L, giao xe cho L điều khiển chở Ph đi thẳng về nhà L. Khi L chở Ph vừa về đến sân nhà L, thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Kim Bôi, phối hợp với Công an xã Vĩnh Tiến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ được từ tay trái của Ph 02 gói ma túy. Xét thấy có căn cứ, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã tiến hành bắt khẩn cấp Bùi Công C và Chúc Thái H để điều tra làm rõ hành vi.

Ngày 23/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Bình, giám định mẫu chất bột dạng cục màu trắng và màu hồng trong 02 (hai) gói giấy thu giữ khi bắt quả tang Nghiêm Quang Ph và Nguyễn Văn L. Bản kết luận giám định số: 128/KLGD-CAT-PC09, ngày 29/4/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Bình, kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng trong gói ký hiệu Gói 1 trong bì niêm phong ghi: “Tang vật nghi là chất ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L, SN: 1990 và Nghiêm Quang Ph, SN: 1992, cùng trú tại: thôn Kim Đ – Vĩnh Tiến – Kim Bôi – H Bình khi bắt quả tang ngày 22/4/2021 tại thôn Kim Đ – Vĩnh Tiến – Kim Bôi – H Bình” gửi giám định có khối lượng 0,17g (không phẩy mười bảy gam), là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.

- Chất bột màu hồng trong gói ký hiệu Gói 2 trong bì niêm phong ghi: “Tang vật nghi là chất ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L, SN: 1990 và Nghiêm Quang Ph, SN: 1992, cùng trú tại: thôn Kim Đ – Vĩnh Tiến – Kim Bôi – H Bình khi bắt quả tang ngày 22/4/2021 tại thôn Kim Đ – Vĩnh Tiến – Kim Bôi – H Bình” gửi giám định có khối lượng 0,0023g (không phẩy không nghìn không trăm hai mươi ba gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục số II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Các vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

+01 phong bì đựng chất ma túy được niêm phong dán kín, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo Kết luận giám định số: 128 ngày 29/4/2021;

tên đối tượng: Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ **01** điện thoại di động Smartphone nhãn hiệu Redmi note 8, màu xanh đen, bên trong chứa sim số 0333.092.588, màn hình bị vỡ, máy đã qua sử dụng.

+ **01** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, có chứa sim số 0852.843.845, máy cũ đã qua sử dụng.

+ **01** xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, không có hai gương chiếu hậu, biển kiểm soát 33N3 – 7380, số khung: RLHHC09026Y343416, số máy: HC09E – 6343172.

+Tiền mặt 167.000<sup>d</sup> (một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) được đựng trong 01 (một) phong bì dán kín, mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu đỏ của Công an xã Vĩnh Tiến – Kim Bôi – H Bình.

Toàn bộ các vật chứng, đồ vật này được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, để bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Ngày 29/4/2021 Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Bùi Công C và Chúc Thái H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi khởi tố điều tra về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 19/01/2022, Toà án nhân dân huyện Kim Bôi mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự tuyên xử các bị cáo Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Bùi Công C và Chúc Thái H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Bản án số 06/2022/HS- ST).

Bản án sơ thẩm nêu trên bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Bình kháng nghị. Ngày 18/4/2022 Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình tuyên xử huỷ Bản án sơ thẩm số 06/2022/HS-ST của Toà án nhân dân huyện Kim Bôi để điều tra, xét xử lại.

Ngày 27/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi thụ lý điều tra lại vụ án trên.

Trong quá trình điều tra lại không xác định được chất mà Nguyễn Văn L cho Nghiêm Quang Ph, Chúc Thái H và Bàn Can Đ sử dụng vào sáng ngày 22/4/2021 tại nhà L có phải là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ- CP ngày 26/5/2020 của Chính phủ. Các bị cáo khai sau khi sử dụng chất này xong thì có cảm giác giống như là

ma túy nhưng không phê bằng khi sử dụng ma túy, các bị cáo cũng đã tiêu hủy hết các dụng cụ dùng để sử dụng nên không thu giữ được.

Trước Cơ quan điều tra, Các bị can Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Bùi Công C và Chúc Thái H đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Bùi Công C và Chúc Thái H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa ;*

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20 ( Hai mươi ) tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nghiêm Quang Ph 24 ( hai bốn ) tháng tù và tổng hợp hình phạt 17 tháng tù của Tòa án nhân dân thành phố H Bình.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Công C 15 ( Mười lăm ) tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chúc Thái H 12 ( Mười hai ) tháng tù.

Áp dụng điều 47, Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tiêu hủy số ma túy thu giữ theo quy định; Trả lại cho anh Ngô Viết Tâm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 33N3 – 7380; trả lại cho Bàn Can Đ 01 điện thoại di động Smartphone nhãn hiệu Redmi note 8, màu xanh đen. Tịch thu phát mại xung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng, có chứa sim số 0852.843.845, máy cũ đã qua sử dụng thu của bị cáo Chúc Thái H. Tịch thu xung công quỹ 167.000<sup>d</sup> (một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)

Anh Đỗ Văn Tài đã được nhận lại số tiền 300.000 đồng do bà Lê Thị Bắc là mẹ bị cáo L trả và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, bà Lê Thị Bắc không đề nghị bị cáo L trả lại số tiền trên nên trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo áp dụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận với lời luận tội, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn L; Chúc Thái H: Ông Nguyễn Đình Huy – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H Bình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo gồm : thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Chúc Thái H là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo; bị cáo Nguyễn Văn L là hộ nghèo thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, mẹ bị cáo C từng tham gia thanh niên xung phong hiện tại đang hưởng chế độ người tàn tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nghiêm Quang Ph: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H Bình đề nghị xem xét áp dụng cho bị cáo Ph các tình tiết giảm nhẹ gồm : thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, số lượng ma túy tàng trữ ít. Đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi của các bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận :

Ngày 22/4/2022 các bị cáo Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Chúc Thái H, Bùi Công C cùng đối tượng Bàn Can Đ ăn cơm trưa tại nhà L, trong khi ăn L nói nhỏ với Ph “lát ăn cơm xong anh em mình đi lấy tý hàng (ý là đi mua ma túy)” Ph trả lời “ừ” rồi tiếp tục ăn cơm. Ăn cơm xong, L mượn điện thoại của H nói là để cầm lấy tiền mua Đồ, H hiểu ý là đi mua ma túy nên đưa điện thoại cho L mượn nhằm mục đích khi L mua được ma túy về H sẽ được cùng sử dụng. Sau khi cầm điện thoại của H ra đến ngoài hiên L nói với H “xem có thằng nào góp thêm thì đỡ đi”. H nghe vậy hiểu ý L nói nếu tý nữa có ai góp thêm tiền với L để mua ma túy cùng sử dụng thì đỡ tiền hơn, H gật đầu không nói gì. Sau đó L tiếp tục mượn 01 chiếc điện thoại Redmi note 8 và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 33N3- 7380



của Đ nói là đi có việc. Sau đó L điều khiển xe chở Ph đi ra đầu ngõ thì Ph xuống xe đi vào sân nhà Bùi Công C, biết L và Ph đi mua ma túy, C đã lấy 100.000đ đưa cho Ph nhờ Ph mua ma túy về mục đích để cùng sử dụng với nhau, còn L đi đến cửa hàng điện thoại của anh Đỗ Văn Tài ở cùng thôn, cầm chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của Hoà được 300.000đ rồi quay lại đón Ph cùng đi lên thành phố H Bình mua ma túy. Trong khi đi Ph có nói với L về việc C góp 100.000đ để mua ma túy về cùng sử dụng, L đồng ý.

Khi đi đến đỉnh dốc Cun thuộc xóm Đỉnh Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình, L lấy 100.000đ từ số tiền vừa cầm cố điện thoại đưa cho Ph, Ph điều khiển xe máy đi đến đoạn đường chân dốc Cun, thuộc địa phận phường Thái Bình, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình hỏi và mua được 01 gói ma túy với giá: 200.000đ, số tiền mua ma túy có 100.000đ là tiền C đưa và 100.000đ là tiền L đưa. Sau đó Ph quay về được khoảng 01 km do tay ra mồ hôi sợ ướt gói ma túy nên Ph dừng xe lại lấy tờ giấy bạc trong bao thuốc lá mang sẵn san số ma túy vừa mua được gói thành một gói khác, thấy tờ giấy màu trắng gói ma túy cũ vẫn còn bám dính chất ma túy nên Ph cầm luôn thành 02 gói đi về đỉnh dốc Cun gặp L, giao xe cho L điều khiển chở Ph đi về đến sân nhà L thì bị bắt quả tang, thu giữ được từ tay trái của Ph 02 gói ma túy. Gói 1 có khối lượng 0,17g là ma túy, loại Heroine. Gói 2 có khối lượng 0,0023g là ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với bản Cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”. Tội danh và hình phạt quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm C. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của từng bị cáo.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm đơn giản. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, các bị cáo tiếp nhận ý của nhau nên chịu trách nhiệm đồng phạm đối với khối lượng ma túy bị thu giữ. Trong đó bị

cáo Nguyễn Văn L giữ vai trò chủ mưu, là người khởi xướng và cũng là người thực hành tích cực. Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chính và mức hình phạt dành cho bị cáo phải cao nhất so với đồng bọn.

Bị cáo Nghiêm Quang Ph có 1 tiền sự về tội ma túy chưa được xóa án tích và có nhân thân xấu nhiều lần bị xét xử về tội tàng trữ ma túy, bị cáo là người thực hành hết sức tích cực trực tiếp đi mua ma túy. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo C và H.

Bị cáo Bùi Công C không trực tiếp đi mua ma túy nhưng có góp tiền cho đồng bọn mua ma túy về nhằm mục đích cùng sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi sử dụng ma túy do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cao hơn so với mức hình phạt dành cho bị cáo H mới đủ để cải tạo bị cáo và phòng ngừa C.

Bị cáo chúc Thái H là người đã cho bị cáo L mượn điện thoại để bán lấy tiền mua ma túy về cùng sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm thứ yếu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Ph, H đều là người dân tộc thiểu số, bị cáo L gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, bị cáo C có mẹ là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có thể xem xét áp dụng cho các bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] *Về các tình tiết khác của vụ án* : Đối với Bàn Can Đ, quá trình điều tra xác định, khi cho L mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 33N3 – 7380 và chiếc điện thoại di động Smartphone nhãn hiệu Redmi note 8, Đ không biết L mượn xe và điện thoại để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đ là có căn cứ.

- Đối với Đỗ Văn Tài, là người nhận cầm cố chiếc điện thoại Iphone 6S Plus từ L, tuy nhiên Tài không biết L cầm cố điện thoại để lấy tiền đi mua ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Tài là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ph. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của vì vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người này.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Anh Đỗ Văn Tài đã được bà Lê Thị Bắc là mẹ bị cáo L trả lại 300.000 đồng tiền đã cho bị cáo L cầm cố và không yêu cầu bồi thường gì thêm,

bà Lê Thị Bắc không yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền trên nên trách nhiệm dân sự trong vụ án không đề cập giải quyết.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Ma túy là vật nhà nước độc quyền quản lý cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Smartphone nhãn hiệu Redmi note 8, màu xanh đen qua điều tra xác định của anh Bàn Can Đ, bị cáo L mượn nhưng không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho anh Bàn Can Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng qua điều tra xác định của bị cáo H, bị cáo cho L mượn cầm cố để mua ma túy do đó cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen, không có hai gương chiếu hậu, biển kiểm soát 33N3 – 7380 qua điều tra có căn cứ xác định thuộc quyền sở hữu của anh Ngô Viết Tâm, sinh năm: 1992, trú tại: thị trấn Đồng Lê, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Anh Tâm cho mượn không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu. Cần tịch thu số tiền 167.000 đồng do phạm tội mà có.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Bùi Công C và Chúc Thái H phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

2. Về hình phạt :

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 22/4/2021).

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nghiêm Quang Ph** 24 (hai mươi tư) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 17 tháng tù của bản án số 73/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H Bình, tỉnh H Bình. Buộc bị cáo Nghiêm Quang Ph chấp hành hình phạt C của hai bản án là **41** (bốn mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 22/4/2021).

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Bùi Công C** 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ đi 15 (mười lăm) tháng đã tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Chúc Thái H** 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi 12 (mười hai ) tháng đã tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng chất ma túy được niêm phong dán kín, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo Kết luận giám định số: 128 ngày 29/4/2021; tên đối tượng: Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại anh Bàn Can Đ: 01 điện thoại di động Smartphone nhãn hiệu Redmi note 8, màu xanh đen, mặt trước màn hình bị vỡ, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra bộ phận bên trong máy.

- Trả lại cho anh Ngô Viết Tâm : 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 33N3 – 7380, số khung: RLHHC09026Y343416, số máy: HC09E – 6343172. Tình trạng xe: Xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa xe, mặt nạ đằng sau bị vỡ nhiều mảnh được dán bằng băng dính, đuôi yên xe bị hỏng, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bộ phận chất lượng bên trong xe.

- Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bộ phận bên trong máy.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 167.000 đồng (một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)

*(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 9 năm 2021 và giấy nhận tiền ngày 10/9/2021 nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh H Bình).*

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Nghiêm Quang Ph, Bùi Công C và Chúc Thái H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh H Bình;
- VKSND H.Kim Bôi;
- Công an H.Kim Bôi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THA Hình sự (02 bản);
- Chi cục THADS H.Kim Bôi;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.